

Hóc Môn, ngày 21 tháng 10 năm 2022.

**BIÊN BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG
CỦA NHÓM TIÊU CHUẨN 2**

- **Thời gian:** 7 giờ 30, ngày 20 tháng 3 năm 2022.
- **Địa điểm:** Trường Tiểu học Nguyễn An Ninh
- **Thành phần:**
 - + **Trưởng nhóm:** Lê Thị Ngọc Dung
 - + **Thư ký:** Hà Trúc Thy
 - + **Thành viên:** 06 giáo viên

Nội dung:

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Mở đầu:

Cán bộ quản lý đạt trình độ Cử nhân tiểu học, Cử nhân quản lý giáo dục; có đủ sức khỏe, năng nổ, nhiệt tình, được tập thể nhà trường tín nhiệm về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 11 của Điều lệ Trường tiểu học.

Nhà trường có 95,59% giáo viên trình độ đạt chuẩn trở lên. Giáo viên có tay nghề chuyên môn vững vàng, có tâm huyết với nghề. Đội ngũ nhân viên có đủ số lượng, được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và đáp ứng yêu cầu các công việc được phân công.

Học sinh của trường đáp ứng yêu cầu theo quy định của Điều lệ Trường tiểu học và của pháp luật. Các em thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh và được đảm bảo các quyền theo quy định.

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

- a) *Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*

- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường có 03 cán bộ quản lý đều đạt chuẩn theo quy định, trong đó 02 cán bộ quản lý có bằng Cử nhân Quản lý giáo dục. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đều có số năm dạy học từ 5 năm trở lên. Hiệu trưởng có 28 năm công tác, phó hiệu trưởng 1 có 23 năm công tác, phó hiệu trưởng 2 có 32 năm công tác. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng có quyết định bổ nhiệm của Ủy ban Nhân dân huyện Hóc Môn đúng quy định [H2-2.1-01].

b) Hằng năm, cán bộ quản lý được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn đánh giá đạt từ khá trở lên theo Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông [H2-2.1-02].

c) Hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng đều có trình độ Trung cấp chính trị [H2-2.1-04]; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 11 của Điều lệ Trường tiểu học và được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

a) Từ năm học 2017-2018 đến nay, cán bộ quản lý trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và được đánh giá chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên [H2-2.1-02].

b) Đội ngũ cán bộ quản lý được bồi dưỡng, tập huấn đầy đủ về lý luận chính trị

theo quy định; Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng 1 có bằng Cử nhân Quản lý giáo dục và được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm, góp phần xây dựng đội ngũ giáo viên vững vàng về chuyên môn, chuẩn mực về đạo đức; thúc đẩy và quản lý hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường [H2-2.1-04]; [H2-2.1-05]. Tuy nhiên hiệu trưởng và phó hiệu trưởng chưa đạt trình độ Cao cấp lý luận chính trị.

Mức 3:

Cán bộ quản lý liên tục được lãnh đạo cấp trên đánh giá đạt xuất sắc theo Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học từ năm học 2017-2018 đến năm học 2017-2018 đạt mức khá; năm học 2018-2019 trường tự đánh giá đạt mức khá; năm học 2019-2020 Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn đánh giá đạt mức khá; năm học 2021-2022 trường tự đánh giá đạt mức khá [H2-2.1-02]; [H2-2.1-03].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vững vàng, được tập thể tín nhiệm, góp phần xây dựng đội ngũ giáo viên vững vàng về chuyên môn, chuẩn mực về đạo đức; thúc đẩy và quản lý hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường.

3. Điểm yếu

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng chưa đạt trình độ Cao cấp lý luận chính trị.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2022-2023, hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng sắp xếp công việc tham gia học lớp Thạc sĩ quản lý giáo dục.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

a) Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Năm học 2021-2022, trường có 50 lớp học 2 buổi/ngày. Tổng số giáo viên của trường là 66 (hợp đồng khoán 13 người gồm 05 giáo viên chủ nhiệm lớp và 08 giáo viên dạy bộ môn). Tỷ lệ giáo viên/lớp là 1,32 chưa đạt so với quy định tại Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập [H1-1.1-03]. Số lượng giáo viên trong định biên chưa đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Đội ngũ giáo viên bộ môn gồm có 01 giáo viên dạy Thể dục, 03 giáo viên dạy Tin học (01 hợp đồng khoán), 02 giáo viên dạy Âm nhạc, 09 giáo viên dạy tiếng Anh

(05 hợp đồng khoán) và 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội [H2-2.1-06].

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định [H2-2.2-01].

c) Trường thực hiện nghiêm túc việc đánh giá giáo viên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học. Trong 05 năm liên tiếp, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp loại khá trở lên [H2-2.2-03].

	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022
Trung bình	00	00	00	00	00
Khá	62	62	50	60	46
Tốt	00	00	10	00	08

Mức 2:

a) Số lượng giáo viên đạt trình độ trên chuẩn là 65/68 giáo viên, đạt tỷ lệ 95,59%. Tỷ lệ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn đào tạo luôn được duy trì ổn định và tăng dần trong những năm qua [H2-2.2-02].

b) Từ năm học 2017-2018 đến năm học 2021-2022, 100% giáo viên luôn được đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông từ mức khá trở lên [H2-2.2-03].

c) Trong những năm qua, nhà trường không có trường hợp giáo viên bị kỷ luật [H1-1.6-11].

Mức 3

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn đào tạo chiếm đa số trong trường, đạt tỷ lệ là 95,59% [H2-2.2-03].

b) Trong những năm qua, 100% giáo viên được đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông đạt từ mức khá trở lên [H2-2.2-03].

2. Điểm mạnh

Giáo viên có trình độ trên chuẩn đạt 95,50%, 100% giáo viên được đánh giá xếp loại khá trở lên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

3. Điểm yếu

Số lượng giáo viên trong định biên chưa đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo theo quy định.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2022-2023, hiệu trưởng đề xuất, tham mưu với lãnh đạo huyện bổ sung chỉ tiêu giáo viên nhằm đảm bảo đủ giáo viên giảng dạy và đảm bảo tỷ lệ giáo viên theo quy định.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Tổ văn phòng có 15 người (07 người hợp đồng khoán) gồm 02 nhân viên kế toán (01 hợp đồng khoán), 01, nhân viên thủ quỹ, 01 nhân viên văn thư, 01 nhân viên thư viện- Thiết bị, 01 nhân viên y tế, 05 nhân viên phục vụ (03 hợp đồng khoán), 04 nhân viên bảo vệ (01 hợp đồng khoán); đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công [H1-1.4-02]; [H2-2.3-01].

b) Đội ngũ nhân viên được phân công công việc phù hợp với năng lực công tác, bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác hành chính, tài chính, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động giáo dục khác của đơn vị [H1-1.4-02].

c) Nhân viên hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Nhân viên có ý thức kỷ luật trong lao động, có tinh thần đoàn kết tốt, có tinh thần học hỏi, nhiệt tình với công việc, có phong cách giao tiếp tốt trong môi trường sư phạm [H2-2.3-03]; được đảm bảo các chế độ chính sách như lương, bảo hiểm xã hội [H1-1.6-12].

Mức 2:

a) Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT, số lượng nhân viên kế toán, văn thư, thư viện, thiết bị, phụ trách y tế định biên là 05 người. Trường không đủ số nhân viên theo định biên nên phải hợp đồng khoán [H1-1.7-01].

b) Trong những năm qua, nhà trường không có trường hợp nhân viên bị xử lý kỷ luật [H1-1.6-11].

Mức 3:

a) Đội ngũ nhân viên được phân công nhiệm vụ phù hợp theo năng lực chuyên môn, nghiệp vụ [H2-2.3-02].

b) Đội ngũ nhân viên đều được nhà trường tạo điều kiện tham gia đầy đủ các khoá, lớp tập huấn bồi dưỡng theo vị trí việc làm [H2-2.1-06].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ số lượng nhân viên, bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác hành chính, tài chính, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động giáo dục khác của đơn vị.

3. Điểm yếu

Nhân viên phụ trách kế toán, y tế đều hợp đồng khoán, không thuộc chỉ tiêu biên chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2022-2023, hiệu trưởng tiếp tục tham mưu, đề xuất với lãnh đạo huyện bổ sung chỉ tiêu nhân viên trong biên chế đủ theo quy định.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1:

a) *Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định;*

b) *Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;*

c) *Được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Học sinh của trường đảm bảo độ tuổi theo quy định tại Điều 33 của Điều lệ Trường tiểu học (từ 6 đến 14 tuổi và tính theo năm); tuổi vào học lớp 1 là 06 tuổi; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 07 đến 09 tuổi, không có học sinh học sớm tuổi. Toàn trường có 2299 học sinh, trong đó có 14 học sinh khuyết tật [H2-2.4-01]; [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02].

b) Học sinh có ý thức trách nhiệm, thực hiện đầy đủ 05 nhiệm vụ của học sinh, nghiêm túc thực hiện nội quy của nhà trường đề ra, biết tự phục vụ, tự quản và hợp tác với các học sinh khác nhưng chưa cao. Học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ theo Điều 34 của Điều lệ Trường tiểu học [H2-2.4-01].

c) Học sinh được đảm bảo các quyền theo quy định tại Điều 35 của Điều lệ Trường tiểu học. Học sinh được bảo vệ, chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng; được đảm bảo những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập và rèn luyện. Các em được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu; được nhận học bổng và được hưởng chính sách xã hội theo quy định [H1-1.1-02].

Mức 2:

Nhà trường chú ý rèn luyện, giáo dục năng lực phẩm chất cho học sinh. Các trường hợp học sinh vi phạm được giáo viên, nhà trường phát hiện kịp thời để có biện pháp giáo dục phù hợp [H1-1.1-02]; [H1-1.5-01]; [H2-2.4-01].

Mức 3:

Nhà trường thực hiện tốt việc nêu gương học sinh có thành tích học tập, rèn luyện để làm động lực cho những học sinh noi theo, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục chung của trường [H1-1.1-02].

2. Điểm mạnh

Trường đảm bảo và thực hiện tốt các quy định về độ tuổi đi học của học sinh. Học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và đúng quy định. Học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh theo Điều 34 của Điều lệ Trường tiểu học.

Học sinh được đảm bảo các quyền theo quy định tại Điều 35 của Điều lệ Trường tiểu học. Các bộ phận trong nhà trường có sự phối hợp chặt chẽ trong việc đảm bảo quyền của học sinh theo quy định, tạo điều kiện cho các em được phát triển toàn diện.

3. Điểm yếu

Năng lực tự phục vụ, tự quản và hợp tác của học sinh chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2022-2023, giáo viên chủ nhiệm triển khai, chỉ đạo cho học sinh thực hiện tốt 05 nhiệm vụ của học sinh tiểu học; xây dựng kế hoạch, đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức tổ chức lớp để kích thích hứng thú học tập và phát huy năng lực của học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 2:

Điểm mạnh nổi bật

- Cán bộ quản lý có trình độ trên chuẩn, đủ năng lực quản lý, đạt tiêu chuẩn theo quy định; được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng cho việc thực hiện nhiệm vụ tại trường.

- 100% giáo viên đạt chuẩn và được xếp loại khá trở lên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- Trường có đội ngũ nhân viên có ý thức kỷ luật trong lao động, có tinh thần đoàn kết tốt, có tinh thần học hỏi, nhiệt tình với công việc, có phong cách giao tiếp tốt trong môi trường sư phạm.

- Trường đảm bảo và thực hiện tốt các quy định về độ tuổi đi học của học sinh. Học sinh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và đúng quy định.

Điểm yếu cơ bản

- Số lượng giáo viên trong định biên chưa đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo theo quy định.
- Nhân viên kế toán, phụ trách y tế, hiện tại nhà trường đang thực hiện hợp đồng khoán việc.

Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 4/4

Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 0/4

Nội dung biên bản được thông qua, các thành viên đều thống nhất 06/06, tỉ lệ: 100%.

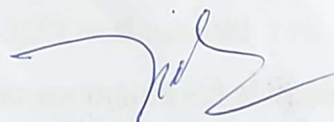
Buổi họp kết thúc lúc 15 giờ 10, ngày 20 tháng 3 năm 2022.

THƯ KÝ



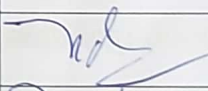
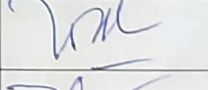
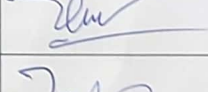
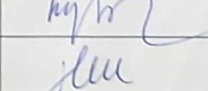
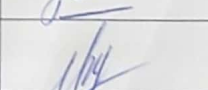
Hà Trúc Thy

TRƯỞNG NHÓM



Lê Thị Ngọc Dung

Các thành viên tham gia:

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhóm	Chữ ký
01	Lê Thị Ngọc Dung	Giáo viên, Tổ trưởng tổ 2	Nhóm 2	
02	Lê Thị Ánh Loan	Giáo viên, Tổ phó tổ 2	Nhóm 2	
03	Phạm Bảo Hân	Giáo viên	Nhóm 2	
04	Phan Ngọc Thảo	Giáo viên	Nhóm 2	
05	Huỳnh Thị Hồng Huệ	Tổ trưởng tổ Bộ môn	Nhóm 2	
06	Hà Trúc Thy	Giáo viên	Thư ký	